

Bài 55: Một số interface sắp xếp

- ✓ Interface Comparable
- ✓ Interface Comparator
- ✓ Ví dụ minh họa
- ✓ Bài tập thực hành





- Dược sử dụng nhằm cho phép hai đối tượng cùng lớp có thể so sánh với nhau theo 1 tiêu chí nào đó
- Thường dùng với mục đích sắp xếp danh sách đối tượng của lớp
- ➤ Chỉ có 1 phương thức int compareTo(T other)
- ➤ Giá trị trả về bởi compareTo() có thể là:
 - > Số âm nếu giá trị hiện thời nhỏ hơn giá trị của other
 - > 0 nếu hai giá trị của đối tượng hiện thời và other trùng nhau
 - > Số dương nếu giá trị hiện thời lớn hơn giá trị của other





- ➤ Nếu muốn sắp xếp tăng dần ta lấy thuộc tính của đối tượng hiện thời so sánh với thuộc tính của other
- Ngược lại ta lấy thuộc tính của other so sánh với thuộc tính của đối tượng hiện thời
- Ta sử dụng phương thức sort(list) của Collections để sắp xếp
- ➤ Ví dụ sau sắp xếp tên theo thứ tự a-z





➤ Lớp Movie thực thi interface Comparable:

```
public class Movie implements Comparable<Movie> {
   private String name;
   private int year;
   private String director;
   private float price;
   private float star;
   public Movie() {
    public Movie(String name, int year,
                 String director, float price, float star) {
       this.name = name;
       this.year = year;
       this.director = director;
       this.price = price;
       this.star = star;
      @Override
      public int compareTo(Movie o) {
           return name.compareTo(o.name);
```



▶Lóp Test:

```
public class Test {
    public static void main(String[] args) {
        ArrayList<Movie> movies = new ArrayList<>();
        movies.add(new Movie("Thor", 2011, "ABC", 59, 4.3f));
        movies.add(new Movie("Iron man 3", 2013, "DEF", 79, 4.5f));
        movies.add(new Movie("Ant man", 2015, "MNO", 75, 4.5f));
        movies.add(new Movie("Captain Marvel", 2019, "GHI", 59, 4.7f));
        movies.add(new Movie("Avengers: Infinity War", 2018, "ONL", 50,
4.8f));
        movies.add(new Movie("Avengers: End game", 2019, "XYZ", 99, 4.9f));
        System.out.println("===> Trước khi sắp xếp: ");
        showMovies(movies);
        System.out.println("===> Sau khi sắp xếp theo tên: ");
        Collections.sort(movies);
        showMovies(movies);
    private static void showMovies(ArrayList<Movie> movies) {
        System.out.printf("%-25s%-10s%-10s%-10s%-10s\n",
                "Tên phim", "Năm SX", "Đạo diễn", "giá vé", "Số sao");
        for (var movie : movies) {
            System.out.printf("%-25s%-10d%-10s%-10.2f%-10.2f\n",
                    movie.getName(), movie.getYear(), movie.getDirector(),
                    movie.getPrice(), movie.getStar());
```





➤ Kết quả chạy chương trình:

===> Trước khi sắp xếp:							
Tên phim	Năm SX	Đạo diễn	giá vé	Số sao			
Thor	2011	ABC	59.00	4.30			
Iron man 3	2013	DEF	79.00	4.50			
Ant man	2015	MNO	75.00	4.50			
Captain Marvel	2019	GHI	59.00	4.70			
Avengers: Infinity War	2018	ONL	50.00	4.80			
Avengers: End game	2019	XYZ	99.00	4.90			
===> Sau khi sắp xếp theo tên:							
Tên phim	Năm SX	Đạo diễn	giá vé	Số sao			
Ant man	2015	MNO	75.00	4.50			
Avengers: End game	2019	XYZ	99.00	4.90			
Avengers: Infinity War	2018	ONL	50.00	4.80			
Captain Marvel	2019	GHI	59.00	4.70			
Iron man 3	2013	DEF	79.00	4.50			
Thor	2011	ABC	59.00	4.30			





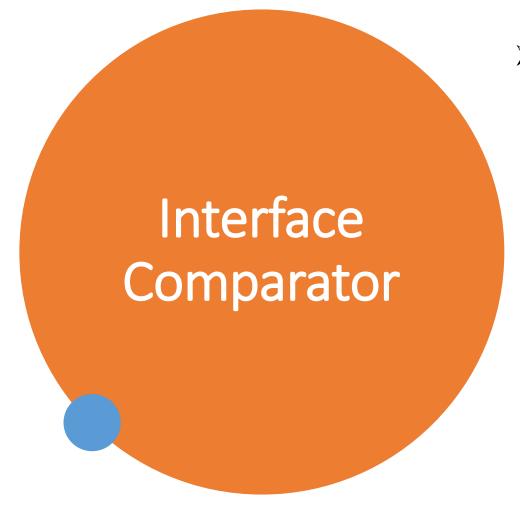
- → Để thuận tiện cho việc sắp xếp danh sách đối tượng theo nhiều tiêu chí khác nhau ta sử dụng Comparator
- Interface này cho phép ta tạo lớp thực thi độc lập bên ngoài lớp chứa đối tượng cần sắp xếp
- Ta override phương thức compare(T t1, T t2) để thiết lập quy chuẩn sắp xếp cho đối tượng trong danh sách của lớp mục tiêu





- ➤ Phương thức compare(T t1, T t2) trả về một số nguyên:
 - Âm nếu giá trị của thuộc tính của t1 nhỏ hơn của thuộc tính của t2
 - > 0 nếu hai giá trị thuộc tính của t1, t2 trùng khớp
 - Dương nếu giá trị thuộc tính của t1 lớn hơn giá trị thuộc tính của t2
- ➤ Nếu muốn sắp xếp tăng dần, ta so sánh thuộc tính của t1 với t2
- ➤ Ngược lại ta so sánh thuộc tính của t2 với t1





- Sử dụng phương thức sort(list, comparator) để sắp xếp danh sách các đối tượng của kiểu mục tiêu, trong đó:
 - Tham số thứ nhất là danh sách các đối tượng của kiểu mục tiêu cần sắp xếp
 - > Tham số thứ hai là đối tượng của lớp đã thực thi interface Comparator cho kiểu mục tiêu của các đối tượng trong tham số thứ nhất



➤ Lớp Movie:

```
public class Movie {
   private String name;
   private int year;
   private String director;
   private float price;
   private float star;
   public Movie() {
   public Movie(String name, int year,
                 String director, float price, float star) {
        this.name = name;
       this.year = year;
        this.director = director;
        this.price = price;
        this.star = star;
   public String getName() {
        return name;
```





Lớp thực thi Comparator cho kiểu Movie:

```
* Lớp này thực thi việc sắp xếp theo tên phim
class SortByName implements Comparator<Movie> {
   @Override
    public int compare(Movie o1, Movie o2) {
        return o1.getName().compareTo(o2.getName());
/**
 * lớp này thực thi việc sắp xếp theo năm sản xuất
 */
class SortByYear implements Comparator<Movie> {
    @Override
    public int compare(Movie o1, Movie o2) {
        return o1.getYear() - o2.getYear();
```



► Lớp chạy chương trình:

```
public class Test {
    public static void main(String[] args) {
        ArrayList<Movie> movies = new ArrayList<>();
        movies.add(new Movie("Thor", 2011, "ABC", 59, 4.3f));
        movies.add(new Movie("Iron man 3", 2013, "DEF", 79, 4.5f));
        movies.add(new Movie("Ant man", 2015, "MNO", 75, 4.5f));
        movies.add(new Movie("Captain Marvel", 2019, "GHI", 59, 4.7f));
        movies.add(new Movie("Avengers: Infinity War", 2018, "ONL", 50,
4.8f));
        movies.add(new Movie("Avengers: End game", 2019, "XYZ", 99, 4.9f));
        System.out.println("===> Trước khi sắp xếp: ");
        showMovies(movies);
        System.out.println("===> Sau khi sắp xếp theo tên: ");
        Collections.sort(movies, new SortByName());
        showMovies(movies);
        System.out.println("===> Sau khi sắp xếp theo năm sản xuất: ");
        Collections.sort(movies, new SortByYear());
        showMovies(movies);
    private static void showMovies(ArrayList<Movie> movies) {
        System.out.printf("%-25s%-10s%-10s%-10s%-10s\n",
                "Tên phim", "Năm SX", "Đạo diễn", "giá vé", "Số sao");
        for (var movie : movies) {
            System.out.printf("%-25s%-10d%-10s%-10.2f%-10.2f\n",
                    movie.getName(), movie.getYear(), movie.getDirector(),
                    movie.getPrice(), movie.getStar());
```





➤ Kết quả khi chạy chương trình:

Tourée lebi cắp vớp.							
===> Trước khi sắp xếp: Tên phim Thor Iron man 3 Ant man Captain Marvel Avengers: Infinity War Avengers: End game	Năm SX 2011 2013 2015 2019 2018 2019	Đạo diễn ABC DEF MNO GHI ONL XYZ	giá vé 59.00 79.00 75.00 59.00 99.00	Số sao 4.30 4.50 4.50 4.70 4.80 4.90			
===> Sau khi sắp xếp theo tên:							
Tên phim Ant man Avengers: End game Avengers: Infinity War Captain Marvel Iron man 3 Thor	Năm SX 2015 2019 2018 2019 2013 2011	Đạo diễn MNO XYZ ONL GHI DEF ABC	giá vé 75.00 99.00 50.00 59.00 79.00 59.00	Số sao 4.50 4.90 4.80 4.70 4.50 4.30			
===> Sau khi sắp xếp theo năm sản xuất:							
Tên phim Thor Iron man 3 Ant man Avengers: Infinity War Avengers: End game Captain Marvel	Năm SX 2011 2013 2015 2018 2019 2019	Đạo diễn ABC DEF MNO ONL XYZ GHI	giá vé 59.00 79.00 75.00 50.00 99.00 59.00	Số sao 4.30 4.50 4.50 4.80 4.90 4.70			





➤ Thực hiện trong công cụ lập trình

Nội dung tiếp theo

So sánh giữa abstract class vs interface

